

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15-6-2022
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ba Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn S, sinh năm: 1952; địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955; địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08-3-2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ông Phạm Văn S trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà N tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1992, đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Nhiều năm nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về tình cảm, kinh tế; do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu ly hôn với bà N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Thị Hương T, sinh ngày 28-01-1996; con chung đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Bà Nguyễn Thị N trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Bà thừa nhận thời gian chung sống như ông S trình bày là đúng, vợ chồng không tiếp tục chung được với nhau nên bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông S.

Vợ chồng có 01 con chung như ông S trình bày là đúng, con chung đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông S và bà N; nguyên đơn được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Ông S, bà N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; do đó Tòa án xét xử vắng mặt là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự xác định ông S và bà N tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, đủ điều kiện kết hôn nhưng đến nay không đăng ký kết hôn nên đã vi phạm quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó giữa ông S và bà N không phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng được quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử không công nhận ông S và bà N là vợ chồng là có căn cứ.

[3] Về con chung: Ông S và bà N có 01 người con chung là Phạm Thị Hương T, sinh ngày 28-01-1996; con chung đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông S, bà N không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông S và bà N; nguyên đơn được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Ông S là người trên 60 tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 9, 14 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phạm Văn S đối với Bà Nguyễn Thị N.

Tuyên bố: Không công nhận Ông Phạm Văn S với Bà Nguyễn Thị N là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 01 người con chung là Phạm Thị Hương T, sinh ngày 28-01-1996; con chung đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Phạm Văn S được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Huỳnh Châu